

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2021/HS-ST
Ngày: 23-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Giang Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Quang Định và bà Vũ Thị Xuyên

- Thư ký phiên tòa: ông Lê Trung Nghĩa - thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Uông Bí.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Diệp - kiểm sát viên.

Ngày 23/9/2021, tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 86/2021/HSST ngày 01/9/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2021/QĐXXST-HS ngày 09/9/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Ngọc A**, sinh ngày 27/7/1990. Nơi cư trú: Tổ 4, khu 6, phường V, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: Lớp 9/12. Con ông Bùi Quang T (đã chết) và bà Đoàn Thị V, sinh năm 1969. Chưa có vợ, con. Tiền án: Ngày 29/8/2019 bị TAND thành phố Uông Bí xử phạt 15 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; ngày 28/8/2020 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 14/6/2021, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thành phố Uông Bí, có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến:

1. Anh **Nguyễn Trường S**, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Tổ 1, khu 4, phường T, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt;

2. Anh **Vũ Văn H**, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Tổ 1, khu Hiệp An 1, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 09 giờ 35 phút ngày 14/6/2021, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Uông Bí phối hợp cùng lực lượng Công an phường Quang Trung trong khi làm nhiệm vụ tại tổ 20A, khu 6, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, phát hiện bắt quả tang bị cáo Bùi Ngọc A có hành vi tàng trữ trái phép chất nghi là ma túy. Thu giữ tại nền đường cách vị trí bị cáo đang đứng khoảng 30cm là 01 gói giấy nhỏ màu trắng dạng giấy vệ sinh, bên trong có một gói giấy nhỏ màu hồng bên trong

chứa bột màu trắng dạng cục. Ngoài ra, Công an còn thu giữ của bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel cùng sim số 0877.327.766 lắp trong điện thoại.

Tại bản kết luận giám định số 1094/KLGĐ ngày 17/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong vật chứng ghi thu của bị cáo là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,167g.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Ngọc A khai nhận: Do thường có nhu cầu sử dụng ma túy Heroine nên khoảng 09 giờ ngày 14/6/2021, bị cáo gọi điện thoại đến số 0359.880.779 hỏi mua 200.000 đồng ma túy loại Heroine của một người đàn ông tên Lương (không rõ lai lịch, địa chỉ). Lương đồng ý và hẹn bị cáo đến khu vực gốc cây si thuộc tổ 20A, khu 6, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí. Khoảng 30 phút sau tại điểm hẹn, Lương điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter (không rõ biển số) đến đón rồi chở bị cáo vào một ngõ nhỏ cách đó khoảng 15-20m. Tại đây, bị cáo đưa cho Lương 200.000đ và nhận từ Lương 01 gói giấy vệ sinh màu trắng bên trong có 01 gói giấy màu hồng. Tin tưởng bên trong chính là Heroine nên bị cáo cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi đi về. Khi đi được khoảng 20m, bị Công an kiểm tra, bị cáo đã vứt gói ma túy xuống nền đường. Công an bắt quả tang, thu giữ gói ma túy trên.

Tại phiên tòa bị cáo còn khai trước đây đã có vài lần bị cáo mua ma túy của đối tượng tên Lương nêu trên, mục đích để sử dụng; bị cáo không nhớ cụ thể ngày, giờ, địa điểm, số tiền đã mua ma túy trong các lần đó.

Người chứng kiến gồm các anh Nguyễn Trường S và anh Vũ Văn H có lời khai trong quá trình điều tra thể hiện: Khoảng 9 giờ 35 phút ngày 14/6/2021, tại khu vực thuộc tổ 20A, khu 6, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, các anh được chứng kiến việc khám xét một nam thanh niên (sau này được biết là bị cáo Bùi Ngọc A), quá trình kiểm tra thấy bị cáo dùng tay trái thả 01 gói giấy màu trắng xuống nền đường cách vị trí bị cáo đứng hoảng 30cm, cơ quan Công an đã phát hiện và thu giữ, bị cáo khai nhận đây là ma túy vừa mua. Sau đó cơ quan công an đã niêm phong gói ma túy vào phong bì thư và cho những người có mặt ký tên xác nhận ở mép phong bì (Bút lục số 75-82).

Bản Cáo trạng số 89/CT-VKSUB ngày 30/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố bị cáo Bùi Ngọc A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Ngọc A từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định và 01 sim điện thoại số 0877.327.766; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ

luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Ngọc A thừa nhận hành vi bị cáo đã thực hiện vào ngày 14/6/2021 như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người chứng kiến về thời gian, địa điểm bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục số 28, 29); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (bút lục số 40, 41), bản ảnh vật chứng (bút lục số 42), kết luận giám định (bút lục số 49) và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo khẳng định việc truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan sai.

Như vậy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 35 phút ngày 14/6/2021, tại tổ 20A, khu 6, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Bùi Ngọc A có hành vi tàng trữ trái phép 0,167g (không phải một trăm sáu mươi bảy gam) ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Về lời khai của bị cáo tại phiên tòa về việc trước ngày 14/6/2021 bị cáo đã vài lần mua ma túy của đối tượng tên Lương; nhưng bị cáo không nhớ cụ thể thời gian, địa điểm, số tiền mua ma túy là bao nhiêu, nên không có căn cứ xử lý bị cáo về các lần mua ma túy này.

Hành vi của bị cáo Bùi Ngọc A đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (*thuộc trường hợp tàng trữ Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến 05 gam*) như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước ta. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, mục đích để phục vụ cho việc sử dụng chất ma túy của bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung; đáp ứng công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có tiền án, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này phải chịu tình tiết “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành và 01 chiếc sim điện thoại số 0877.327.766 lắp trong điện thoại không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel bị cáo dùng để liên lạc với đối tượng bán ma túy, là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Đối với người đàn ông tên L bị cáo khai là người bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Ngọc A** phạm tội: “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Bùi Ngọc A** 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ: 14/6/2021.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 1094/KLGD của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định và 01 sim điện thoại số 0877.327.766 bên trong chiếc điện thoại nhãn hiệu Mastel.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đỏ, đen, đã cũ.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/9/2021 giữa Cơ quan điều tra công an thành phố Uông Bí và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí)

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết quy định về án phí, lệ phí tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước

Căn cứ vào khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Uông Bí;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- CQ CSĐT-Công an TP Uông Bí;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- CQ THAHS-Công an TP Uông Bí;
- THADS thành phố Uông Bí;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Giang Thanh